

**Thủ tục nhận Tiền hỗ trợ đi học
dành cho học sinh Trung Học Phổ Thông v.v.**

ベトナム語

Tiền hỗ trợ đi học dành cho học sinh Trung học phổ thông v.v. (sau đây xin gọi tắt là “Tiền hỗ trợ đi học”) là chế độ nhà nước chịu học phí thay những học sinh đáp ứng các điều kiện sau. Khác với khoản học bổng cho vay, học sinh không cần trả nợ. Học sinh mới vào trường cần phải làm thủ tục 2 lần vào tháng 4 và tháng 7. (Thủ tục tháng 7 cần thiết mỗi năm.)

Điều kiện để trở thành đối tượng nhận tiền hỗ trợ

- “Số tiền thuế cư trú địa phương cấp thành phố (shi) – huyện (cho) – làng (son) cơ bản” X 6% trừ “số tiền thuế cư trú địa phương cấp thành phố (shi) – huyện (cho) – làng (son) miễn giảm (nếu phụ huynh đang nộp thuế thị dân tại thành phố huyện qui định và số tiền vượt quá $\frac{3}{4}$ tổng số tiền miễn giảm)” của phụ huynh dưới 304.200 yên.

Tức tổng thu nhập khoảng 9.100.000 yên/năm, nhưng cũng có thể thay đổi tùy theo các điều kiện như tình hình nuôi dưỡng v.v..

Vào đợt nộp đơn xin tháng 4 thì thu nhập năm tài khóa trước sẽ được xem xét và đợt tháng 7 thì thu nhập năm tài khóa năm nay sẽ được xem xét.

Nếu cả hai bố mẹ đều có thu nhập thì sẽ xem xét tổng thu nhập của cả hai.

- Thời gian đi học THPT không quá 36 tháng.
Nếu học sinh đi học theo chế độ ban đêm hoặc chế độ hàm thụ thì 48 tháng. Không phân biệt trường quốc lập, công lập, tư lập.
- Đơn xin và bản sao thẻ mã số thuế My Number v.v. phải được nộp đến trường trong thời hạn.

Trong trường hợp không nộp đơn xin trong thời hạn hoặc không được coi là đối tượng nhận tiền hỗ trợ thì cần phải đóng học phí. Học phí là 118.800 yên/năm và nộp chia thành 4 kỳ. Để nhận Tiền hỗ trợ dành cho học sinh THPT, cần phải được xem xét. Đầu tháng 7 (dự định) sẽ có kết quả của đợt nộp đơn xin tháng 4 thông qua nhà trường.

Về bản sao thẻ mã số thuế My Number v.v. cần thiết để làm thủ tục.

(1) Hãy nộp bản sao của một trong các giấy tờ có ghi mã số thuế My Number sau đây:

- Mặt sau của thẻ mã số thuế My Number
- Thẻ thường trú có ghi mã số thuế My Number (bản được phát hành trong 3 tháng gần nhất) v.v...

* Trường hợp nộp các giấy tờ có thể xác nhận mã số thuế My Number (phần của tất cả phụ huynh v.v...), mà không thay đổi phụ huynh v.v... thì có thể bỏ qua việc nộp thẻ My Number và giấy tờ liên quan trong thời gian theo học.

(2) Có thể nộp một trong các giấy tờ chứng minh thu nhập sau thay cho bản sao thẻ mã số thuế My Number cũng được.

- Người thuộc hộ nhận trợ cấp sinh hoạt thì vui lòng nộp せいかつほごじゆきゆうしょうめいしょ 生活保護受給証明書 Giấy chứng nhận nhận trợ cấp sinh hoạt.

- せいかつほごじゆきゆうしやうめいしよ
- 生活保護受給証明書 Giấy chứng nhận nhận trợ cấp sinh hoạt đều phải là bản gốc được phát hành trong vòng 3 tháng. Bản sao sẽ không có giá trị. Bản gốc đã nộp sẽ không được trả lại.
- * Nếu làm đơn xin bằng giấy tờ chứng minh thu nhập ở mục (2) ghi trên thì trong lần nộp đơn kế tiếp, cần phải nộp giấy tờ có thể xác nhận mã số thẻ My Number (phần của tất cả phụ huynh v.v...) hoặc giấy tờ chứng minh thu nhập.

Thủ tục để nhận tiền trợ cấp học bổng

Tiền trợ cấp học bổng là khoản tiền được cấp cho những hộ gia đình có tất cả phụ huynh (cả hai bố mẹ) đều có tổng “số tiền thuế cư trú địa phương cấp tỉnh (ken) – phủ (fu) - đạo (Hokkaido) tính theo thu nhập” và “số tiền thuế cư trú địa phương cấp thành phố (shi) – huyện (cho) – làng (son) tính theo thu nhập” cộng lại là 0 yên (miễn đóng thuế) (sau đây xin gọi tắt là “Hộ gia đình miễn đóng thuế”) hoặc hộ gia đình đang nhận trợ cấp sinh hoạt, để làm những chi phí liên quan đến giáo dục ngoài học phí mà không cần trả lại. Cần phải làm thủ tục ở địa phương phụ huynh đang sinh sống mỗi năm 1 lần vào tháng 7.

Khoản tiền trợ cấp là 32.300 yên/năm đối với hộ gia đình đang nhận trợ cấp sinh hoạt, 84.000 yên/năm đối với hộ gia đình miễn đóng thuế.

Tuy nhiên, trong trường hợp học sinh là học sinh THPT thứ 2 trở đi được nuôi dưỡng trong hộ gia đình miễn đóng thuế hoặc trường hợp hộ gia đình miễn đóng thuế ngoài học sinh THPT còn có anh chị em từ 15 đến dưới 23 tuổi không phải học sinh cấp 2 thì sẽ là 129.700 yên. Trong trường hợp này cần phải nộp thêm những giấy tờ chứng minh tình hình nuôi dưỡng.

Tiền hỗ trợ đi học và Tiền trợ cấp học bổng là hai chế độ khác nhau, vì vậy cần phải nộp lại những giấy tờ chứng minh rằng tất cả phụ huynh được miễn đóng thuế. Và cần phải nộp thêm bản sao của sổ tài khoản để xác nhận tài khoản nhận chuyển khoản tiền trợ cấp học bổng.

Ngoài ra, vào năm 2020 những hộ gia đình miễn đóng thuế sẽ nhận được thêm phí liên lạc thông tin 10,000 yên làm biện pháp đối phó với vi rút Corona kiểu mới. Vì cần phải cam kết sử dụng phí liên lạc thông tin vào việc học online tại nhà nên các hộ này cần phải có giấy cam kết do trường gửi đến. Hộ gia đình đang nhận trợ cấp sinh hoạt hoặc những hộ gia đình miễn đóng thuế không chỉ trả phí liên lạc thông tin thì đều không phải là đối tượng được cấp thêm chi phí.

Thêm vào đó trong năm 2020, do ảnh hưởng của vi rút Corona kiểu mới, sẽ có thêm 2 chế độ được áp dụng thêm vào với thủ tục xin cấp phép thông thường.

- 1) Trợ cấp trước cho học sinh mới nhập học: Các hộ gia đình miễn đóng thuế trong năm 2019 trong số các học sinh mới nhập học sẽ được trả trước một phần trợ cấp học bổng. Những hộ có nguyện vọng đăng ký chế độ này thì cần phải thực hiện thủ tục xin cấp riêng, ngoài thủ tục thông thường.
- 2) Hỗ trợ cho hộ gia đình bị giảm thu nhập đột ngột: Những hộ không phải là hộ gia đình miễn đóng thuế vào năm 2020 nhưng thu nhập của toàn bộ phụ huynh bị giảm đến mức tương đương với hộ gia đình miễn đóng thuế thì sẽ được cấp trợ cấp học bổng. Chỉ có hộ không thuộc đối tượng xin thông thường là có thể xin đăng ký chế độ này. Những hộ có nguyện vọng xin đăng ký chế độ này thì cần phải cung cấp 4 loại giấy tờ sau:
 1. Giấy chứng minh giải thích lý do thu nhập bị giảm
 2. Giấy chứng minh thu nhập trước khi bị giảm và giấy chứng minh nộp thuế năm 2020 (phần của toàn bộ phụ huynh)

3. Giấy chứng minh thu nhập sau khi bị giảm (phần của toàn bộ phụ huynh)
4. Bản sao bảo hiểm sức khỏe của toàn bộ phụ huynh hoặc giấy chứng minh nộp thuế có ghi số lượng người nuôi trong gia đình.

Người hưởng chế độ này thì sẽ được hỗ trợ thêm phí thông tin liên lạc nên cần phải có giấy cam kết.

Mọi thắc mắc xin liên hệ với nhà trường hoặc Ban tài chính – Cơ sở Hội đồng giáo dục tỉnh Osaka (06-6941-0351)